

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2019.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 297/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc ly hôn:

- Chị Đỗ Thị Lan H, sinh năm 1973.

- Anh Nguyễn Đ H1, sinh năm 1971.

Cùng hộ khẩu thường trú và cùng trú tại: Nhà D1 khu dự án AĐ, phường P T, quận Tây Hồ, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Lan H và anh Nguyễn Đ H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 17/12/1996 tại UBND phường T An, thị xã B N, tỉnh Hà B. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị H và anh H1: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã. Anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị H và anh H1 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Chị H và anh H1 cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Duy Đ, sinh ngày 11/12/1997 và Nguyễn H G, sinh ngày 26/4/2011. Anh chị thỏa thuận, cháu Đ đã đến tuổi trưởng thành, có cuộc sống ổn định nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau ly hôn chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục cháu G, anh H1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đồng/tháng, từ tháng 11/2019 đến khi cháu Nguyễn H G thành niên, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Anh H1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản, nhà đất và công nợ chung: Chị H và anh H1 cùng xác nhận anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Lan H và anh Nguyễn Đ H1 cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H, anh H1 có 02 con chung là Nguyễn Duy Đ, sinh ngày 11/12/1997 và Nguyễn H G, sinh ngày 26/4/2011. Cháu Đ đã đến tuổi trưởng thành, anh chị không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

Giao chị Đỗ Thị Lan H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn H G, anh H1 nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng, từ tháng 11/2019 đến khi cháu Nguyễn H G thành niên, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Anh H1 được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, nhà đất và công nợ chung: Chị H, anh H1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số T tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0003677 ngày 24/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường T An, tx B N, Hà B (đăng ký kết hôn số 4/1996);
- Lưu hồ sơ, VP;

Thẩm phán